

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày 12 – 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Kim Phụng
2. Ông Lưu Huy Hà

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thị Kim Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:***
Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/HSST - QĐXX ngày 30/10/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên bị cáo thứ nhất: **Nguyễn Minh Ng**, sinh ngày 02/6/2000, tại tỉnh Bình Phước; Tên gọi khác: Tí; Đăng ký thường trú và chỗ ở: tổ 02, khu phố S, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964, trú tại tổ 02, khu phố S, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên bị cáo thứ hai: **Nguyễn Văn Ngh**; sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Phước. Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 06, khu phố An Bình, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1978, và bà Lê Thị M, sinh năm 1979, cùng trú tại: Tổ 06, khu phố An Bình, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1981 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1, ấp S, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Neáng Thanh V, sinh ngày 30/4/2000 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ 3, khu phố S, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 29/5/2017, Nguyễn Minh Ng rủ Nguyễn Văn Ngh đi trộm cắp gà của người khác thì Ngh đồng ý. Ng điều khiển xe Cup 50, màu sơn xám (không rõ biển kiểm soát) chở Ngh đến nhà ông Nguyễn Thanh C, tại tổ 1, ấp S, xã P, thị xã B thì phát hiện có nuôi gà nên dừng xe Ngh đứng ngoài cánh giới, Ng leo qua hàng rào đến chuồng gà bắt trộm 01 con gà mái nặng 02kg đem về nhà Ng tại tổ 02, khu phố S, phường A làm thịt và kêu Neáng Thanh V lúc này đang ngủ tại nhà Ng thức dậy cùng ăn. Sau đó, V đi ngủ tiếp. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 30/5/2017, Ng và Ngh bàn bạc với nhau tiếp tục đến nhà ông C bắt trộm gà bán lấy tiền tiêu xài, Ng lấy một cây kim bằng kim loại dài khoảng 47cm tại nhà mình rồi điều khiển xe Cup 50 chở Ngh đến nhà ông C. Khi đến nơi, Ngh đứng ngoài cánh giới, Ng dùng kim cắt khóa cửa đi vào, đến chuồng gà cắt cửa ô nhốt gà bắt trộm 11 con gà trống có tổng trọng lượng 26,1 kg bỏ vào 03 chiếc giỏ cối (lấy tại nơi trộm gà). Sau đó, Ng và Ngh đem gà đến nhà bà Phạm Thị M (là bà nội của Ng) tại tổ 1, khu phố S, phường A, thị xã B cất giấu. Nghĩa rủ V dậy đến nhà bà M ngủ cùng Ngh để giữ gà. Sáng ngày 30/5/2017, ông C phát hiện gà nuôi của mình bị mất trộm nên đến Công an trình báo sự việc. Công an tiến hành kiểm tra thu giữ 11 con gà trống của ông C bị mất tại nhà bà M. Tiến hành mời Ngh và Ng về làm việc, cả hai đã khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp gà của nhà ông C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32 ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã B xác định tài sản mà Ng và Ngh chiếm đoạt của ông Nguyễn Thanh C gồm 12 con gà tổng trọng lượng 28,1 kg có giá trị tại thời điểm bị xâm phạm là 2.529.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Mười một con gà trống xác định là tài sản của ông Nguyễn Thanh C, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông C. Một nón bảo hiểm dạng lưỡi trai; một điện thoại di động hiệu Nokia 109 loại bàn phím có vỏ máy màu đỏ; số tiền 1.195.000 đồng, là tài sản của Nguyễn Minh Ng thu giữ khi bị bắt, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ng. Một xe mô tô loại Cup 50, màu sơn xám, không rõ biển số là phương tiện Ng và Ngh sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ng mượn xe của anh Nguyễn H. Sau đó Ng đem trả và anh H đã bán xe cho một người đàn ông (không rõ nhân thân) nên Cơ quan điều tra không thu giữ được và một kim bằng kim loại 18in/450mm, màu xanh đen, dài 0,47m, phần cán dài 0,35m, phần lưỡi kim kích thước (0,12 x 0,07)m, có chữ “Wynn stools”, là công cụ Ng và Ngh sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Tài sản bị mất là 11 con gà trống ông Nguyễn Thanh C đã nhận lại và một con gà Ngh và Ng đã làm thịt, cùng tài sản bị hư hỏng (khóa cửa và cửa ô nhốt gà) ông C không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra.

Đối với Neáng Thanh V: Không biết sự việc Ng và Ngh bàn bạc và đi thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKSBL ngày 25/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh Ng và Nguyễn Văn Ngh về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo; Nguyễn Minh Ng mức án tù 3 tháng tù đến 5 tháng tù và Nguyễn Văn Ngh mức án tù 3 tháng tù đến 5 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Minh Ng và Nguyễn Văn Ngh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 29/5/2017, bị cáo Ng rủ bị cáo Ngh đi trộm cắp tài sản (bắt trộm gà) bán kiếm tiền tiêu xài thì Ngh đồng ý. Ng điều khiển xe Cup50, màu sơn xám (không rõ biển kiểm soát) chở Ngh đến và bắt trộm một con gà mái nặng 02kg của ông Nguyễn Thanh C, tại đại chi tổ 1, ấp S, xã P, thị xã B đem về nhà của bị cáo Ng làm thịt ăn xong đến khoảng 02 giờ, 00 phút ngày 30/5/2017 tiếp tục bắt trộm 11 (mười một) con gà trống có tổng trọng lượng 26,1 kg bỏ vào ba chiếc giỏ cói đem về nhà bà Phạm Thị M (là bà nội của Ng) tại tổ 1, khu phố S, phường A, thị xã B cất giấu. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt theo bản kết luận định giá tài sản số 32 ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã B xác định 12 con gà tổng trọng lượng 28,1 kg có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 2.529.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi chín nghìn đồng), đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Các bị cáo Ng và Ngh thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp, hứa chấp hành tốt và không tái phạm.

Bị cáo Ng rủ bị cáo Ngh cùng đi trộm cắp tài sản, đồng thời là người thực hiện bắt trộm gà của ông C, bị cáo Ngh đóng vai trò đứng cảnh giới giúp cho Ng thực hiện, sau khi chiếm đoạt được 12 con gà trong đó một con gà các bị cáo làm thịt ăn, số gà còn lại mang đi cất, sau đó bị phát hiện. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm về vai trò đồng phạm theo quy định tại các Điều 20 và Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của bị hại, làm mất trật tự tại địa phương, các bị cáo biết rõ trộm cắp tài sản là hành vi trái pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn thực hiện do vậy cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo nhằm răn đe các bị cáo đồng thời giáo dục, phòng ngừa chung. Buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù để rèn luyện trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, h, p khoản 01 và khoản 02 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngoài ra trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Ng đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, giá trị một con gà các bị cáo đã làm thịt và thiệt hại tài sản các bị cáo gây ra. Ông C đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và làm đơn bãi nại cho bị cáo Ng. Do vậy bị cáo Ng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Ng và Ngh chưa đủ 18 tuổi, cần phải áp dụng các Điều 69 và Điều 74, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt các bị cáo là phù hợp. Đại diện Viện kiểm sát đề xuất mức án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Vật chứng vụ án: Một cây kim bằng kim loại 18in/450mm, màu xanh đen, dài 0,47m, phần cán dài 0,35m, phần lưỡi kim kích thước (0,12 x 0,07)m, có chữ “Wynn stools”, là công cụ Ng và Ngh sử dụng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về mặt dân sự: Tài sản ông Nguyễn Thanh C bị thiệt hại là một con gà các bị cáo Ngh, Ng đã làm thịt và tài sản bị hư hỏng gia đình bị cáo Ng đã bồi thường thiệt hại cho ông C tổng số tiền 500.000 đồng, ông C không yêu cầu bồi thường thêm gì nên không đặt ra.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo Nguyễn Minh Ng và Nguyễn Văn Ngh, mỗi bị cáo chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Ng và Nguyễn Văn Ngh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, Điều 69, Điều 74, điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, Xử phạt: Nguyễn Minh Ng 3 (ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 20/9/2018).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 20, Điều 53, Điều 69, Điều 74, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, Xử phạt: Nguyễn Văn Ngh 5 (năm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 20/8/2018).

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm gì nên không đặt ra.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 cái kim bằng kim loại 18in/450mm, màu xanh đen, dài 0,47m, phần cán dài 0,35m, phần lưỡi kim kích thước (0,12 x 0,07)m, có chữ “Wynn stools”, là công cụ của các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo Nguyễn Minh Ng và Nguyễn Văn Ngh, mỗi bị cáo chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi Cục THA DSTX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Đình Tùng